TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ BẾN TRE** **TỈNH BẾN TRE**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 56/2018/QĐST-DS	*Thành phố Bến Tre, ngày 26 tháng 7 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 16 tháng 7 năm 2018 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 117/2018/TLST-DS ngày 18 tháng 6 năm 2018.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại cổ phần K.
Địa chỉ: phường V, thành phố R, tỉnh K.
Đại diện theo pháp luật: Ông Võ Văn C – Tổng Giám đốc.
Đại diện theo ủy quyền: Ông Võ Duy B – Giám đốc Ngân hàng Thương mại cổ phần K- Chi nhánh B.
Đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng: Ông Nguyễn Đình H – Phó phòng kinh doanh Ngân hàng Thương mại cổ phần K- Chi nhánh B.
- Bị đơn: Ông Trần Văn K, sinh năm 1967.
Bà Hồ Thị Ngọc T, sinh năm 1964.

Cùng địa chỉ: xã P, thành phố B, tỉnh T.

Ông K ủy quyền cho bà T tham gia tố tụng (Văn bản ủy quyền ngày 16/7/2018).

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Ông Trần Văn K và bà Hồ Thị Ngọc T chịu trách nhiệm liên đới trả cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần K số tiền tính đến 02/3/2018 là 209.666.495 (hai trăm lẻ chín triệu sáu trăm sáu mươi sáu nghìn bốn trăm chín mươi lăm) đồng, trong đó gồm: vốn gốc là 87.000.000 (tám mươi bảy triệu) đồng và lãi phát sinh là

122.666.495 (một trăm hai mươi hai triệu sáu trăm sáu mươi sáu nghìn bốn trăm chín mươi lăm) đồng.

Kể từ ngày 03/3/2018, số tiền nợ gốc chưa thi hành sẽ được tiếp tục tính lãi theo mức lãi suất quy định trong trong hợp đồng tín dụng số TD 7435/HĐTD ngày 14/3/2013 được ký kết giữa Ngân hàng Thương mại Cổ phần K với ông Trần Văn K và bà Hồ Thị Ngọc T cho đến khi thi hành án xong.

Để đảm bảo quyền lợi cho bên cho vay, trong trường hợp ông Trần Văn K và bà Hồ Thị Ngọc T không thực hiện nghĩa vụ trả nợ hoặc trả không đầy đủ thì Ngân hàng Thương mại Cổ phần K có quyền yêu cầu xử lý các tài sản thế chấp theo hợp đồng thế chấp đã ký số TD 7435/HĐTC ngày 14/3/2013 để thu hồi nợ. Tài sản thế chấp gồm: Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất theo Giấy chứng nhận số AO 236454 do Ủy ban nhân dân thị xã B (nay là thành phố B) cấp ngày 21/5/2009 với các đặc điểm: thửa số 61, tờ bản đồ số 35, diện tích 527m^2, loại đất ONT + HNK tọa lạc tại xã P, thành phố B, tỉnh T.

- Về án phí: Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngach đã được giảm 50% là 5.242.000 (năm triệu hai trăm bốn mươi hai nghìn) đồng, ông Trần Văn K và bà Hồ Thị Ngọc T tự nguyện liên đới chịu.

Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bến Tre phải hoàn lại cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần K số tiền tạm ứng án phí sơ thẩm đã nộp là 5.242.000 (năm triệu hai trăm bốn mươi hai nghìn) đồng theo biên lai tiền tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 0017512 ngày 15 tháng 6 năm 2018.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân TPBT;
- Tòa án tỉnh BT;
- Chi cục Thi hành án dân sự TPBT;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Phạm Thị Xuân Thi